

Tổ chức hội chợ bán buôn ở đâu phải được sự thỏa thuận của Ủy ban Nhân dân địa phương nơi đó.

Điều 10. — Bộ Nội thương (và cơ quan cấp dưới của Bộ) có quyền:

a) Kiểm tra các cá nhân và tổ chức kinh doanh bán buôn do bất kỳ ngành và cấp nào quản lý, trong việc chấp hành chế độ, 'hè lệ của Nhà nước về kinh doanh thương nghiệp ở thị trường trong nước.

b) Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền khác của Nhà nước kiểm tra việc thực hiện chính sách giá cả, chế độ đăng ký nhãn hiệu và tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, chế độ đo lường, luật lệ về thuế, về kế toán và thống kê trong kinh doanh thương nghiệp.

Điều 11. — Các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước trong khi thực hành chức năng quản lý Nhà nước đối với các cá nhân và tổ chức kinh doanh bán buôn cũng như đối với các cá nhân và tổ chức kinh doanh khác nhất thiết không được can thiệp vào quyền tự kinh doanh của họ.

Điều 12. — Mọi hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh thương mại và dịch vụ ở thị trường đều bị xử lý theo đúng pháp luật.

Điều 13. — Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 1 năm 1989. Những quy định trước đây trái với Quy định này đều bị bãi bỏ.

Điều 14. — Bộ trưởng Bộ Nội thương chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành bản Quy định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 319-CT ngày 23-12-1988 về việc ủy nhiệm xét quyết định thưởng cờ thi đua luân lưu của Hội đồng Bộ trưởng hàng năm.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Theo Nghị định số 80-CP ngày 13-5-1964 của Hội đồng Chính phủ quy định chế độ thưởng thi đua;

Theo Quyết định số 7-CT ngày 3-1-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về cà thưởng trong kế hoạch 5 năm 1986 — 1990

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Thi đua — khen thưởng Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay ủy nhiệm, cho các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Tông cục trưởng, thủ trưởng cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng hàng năm xét và quyết định thưởng cờ thi đua luân lưu của Hội đồng Bộ trưởng cho những đơn vị có thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa trong các ngành và tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ, Tông cục.

Điều 2. — Tiêu chuẩn và đối tượng thưởng cờ theo quy định tại Quyết định số 7-CT ngày 3-1-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Điều 3. — Trước khi ra quyết định thưởng cờ, Bộ, Ủy ban, Tông cục có sự trao đổi với Viện Thi đua — khen thưởng Nhà nước.

Điều 4. — Viện trưởng Viện Thi đua — khen thưởng Nhà nước cùng Bộ Tài chính

09653325

thống nhất định mức tiền thưởng kèm theo cờ hàng năm.

Điều 5. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Viện trưởng Viện Thi đua — khen thưởng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIỆT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 320-CT ngày 26-12-1988 về việc tăng cường chỉ đạo tổng điều tra dân số năm 1989.

Ngày 17 tháng 8 năm 1987 Hội đồng Bộ trưởng đã ra Quyết định số 122-HĐBT về việc tiến hành tổng điều tra dân số năm 1989. Trong thời gian qua, mặc dù Ban Chỉ đạo tổng điều tra dân số Trung ương cùng các ngành và Ủy ban Nhân dân các cấp đã có nhiều cố gắng để triển khai công tác chuẩn bị điều tra, nhưng vẫn chưa bảo đảm tiến độ như đã quy định.

Để cuộc tổng điều tra dân số được tiến hành thắng lợi, yêu cầu Thủ trưởng các Bộ, ngành và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện tốt một số công tác sau đây:

1. Tăng cường lãnh đạo và chỉ đạo công tác điều tra dân số trong phạm vi do ngành hoặc địa phương mình phụ trách. Trong thời gian điều tra, đăng ký, phải coi điều tra dân số là công tác trọng tâm đột xuất

và phải được tập trung chỉ đạo. Các Bộ Quốc phòng, Nội vụ và Ngoại giao điều tra theo kế hoạch riêng thực hiện tốt việc điều tra các đối tượng đã được phân công và báo cáo kết quả cho Ban Chỉ đạo tổng điều tra dân số Trung ương đúng thời gian quy định. Các cơ quan, xí nghiệp của Trung ương đóng ở địa phương chịu sự chỉ đạo điều tra của địa phương.

2. Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số các cấp giúp Ủy ban Nhân dân xúc tiến hoàn thành công tác chuẩn bị và các bước công tác khác theo đúng kế hoạch của Trung ương; phải thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện của cấp dưới, đặc biệt là công tác huấn luyện nghiệp vụ và điều tra ở cơ sở, bảo đảm cho cán bộ điều tra nắm vững nghiệp vụ, thực hiện tốt việc ghi chép.

3. Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số cần rà soát lại phương án điều tra, bảo đảm các tiêu thức điều tra thật thiết thực, phù hợp với yêu cầu của trình độ quản lý của ta hiện nay, bảo đảm tiết kiệm phù hợp với khả năng, ngân sách hiện nay. Trên tinh thần đó Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước căn cứ vào khối lượng và tiến độ công tác trong từng thời gian đề cấp phát kinh phí và tiền mặt kịp thời, tạo điều kiện cho các ngành, các địa phương thực hiện tốt kế hoạch điều tra.

4. Ủy ban Nhân dân các cấp bảo đảm các phương tiện, điều kiện công tác như địa điểm làm việc, phương tiện đi lại, v.v... để Ban Chỉ đạo tổng điều tra dân số các cấp chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc công tác điều tra dân số ở cơ sở.

5. Bộ Thông tin chỉ đạo chặt chẽ việc in ấn và phát hành các biểu mẫu, tài liệu phục vụ kịp thời cho tổng điều tra dân số.

6. Ngành Bưu điện bảo đảm yêu cầu thông tin liên lạc thông suốt, kịp thời, đặc biệt là trong thời gian điều tra đăng ký,